

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN
NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4977/SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ công văn số 1565/HD - PGDĐT-THCS ngày 27 tháng 8 năm 2024 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục Trung học cơ sở năm học 2024-2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi;

Căn cứ văn bản số 185/KH-THCSBH ngày 27/8/2024 về kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của Hiệu trưởng trường THCS Bình Hòa;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị;

Trường THCS Bình Hòa xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

1. MỤC ĐÍCH –YÊU CẦU

1.1.Mục đích:

- Việc thực hiện kế hoạch giáo dục trực tuyến nhằm mục tiêu hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại các trường trung học, giúp các đơn vị linh động trong tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường và hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị; góp phần nâng cao chất lượng dạy học của đơn vị.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành giáo dục; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện thông tin và internet trong dạy và học; phát triển năng lực hướng dẫn tự học, tự đào tạo của giáo viên và khả năng tự học của học sinh.

- Mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

1.2. YÊU CẦU:

- Nội dung dạy học trực tuyến phải đáp ứng mức độ cần đạt hoặc yêu cầu cần đạt được của chương trình giáo dục phổ thông.

- Hoạt động dạy học trực tuyến được thực hiện theo các chủ đề và được xây dựng trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư 32 của Bộ Giáo dục về nội dung chương trình giáo dục bậc THCS, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp của bậc THCS. Chuyên đề dạy học trực tuyến phải đảm bảo sự tương tác giữa giáo viên với người học, người học với người học và giáo viên phải giám sát được toàn bộ quá trình học tập này.

- Tài khoản của học sinh và giáo viên dùng trong các phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến được xác định theo mã số định danh cá nhân của học sinh và giáo viên được cấp từ cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố (Nhà trường đảm bảo 100% giáo viên và học sinh của nhà trường được cấp tài khoản (ID) để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học trực tuyến). Các hệ thống dạy học trực tuyến phải tích hợp được với nhau và tích hợp được với cơ sở dữ liệu ngành trong quá trình thực hiện.

- Nhà trường xây dựng thời gian học trực tuyến phù hợp, thông báo lịch học, lịch tương tác với giáo viên phụ trách đến học sinh và phụ huynh học sinh; xây dựng đầy đủ các phương án tổ chức hoạt động dạy và học phù hợp với các đối tượng học sinh.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin, quy định về quản lý, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin cá nhân và các qui định về sở hữu trí tuệ theo các quy định của pháp luật.

2. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN:

2.1. Thuận lợi:

- Tập thể sư phạm đoàn kết, tận tâm vì học sinh.
- Giáo viên có khả năng sử dụng công nghệ thông tin ở mức cơ bản và 100% giáo viên có máy vi tính, Smartphone có kết nối Internet. Việc dạy học trực tuyến đã thực hiện khá tốt trong năm học trước đặc biệt là những năm học ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 học sinh không đến trường và đó là tiền đề, cơ sở để thực hiện việc dạy học trực tuyến trong năm học tiếp theo đến năm học hiện nay 2024-2025.

2.2. Khó khăn:

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin của học sinh còn hạn chế, thao tác sử dụng phần mềm trên điện thoại, máy tính còn rất chậm.

- Phụ huynh học sinh chủ yếu là dân lao động, gần 48% là dân nhập cư, địa bàn của xã rộng và đang trong giai đoạn bước đầu đô thị hóa nên tỉ lệ hộ nghèo và cận nghèo khá cao. Việc mua sắm trang thiết bị học trực tuyến cho con em chưa thật sự đầy đủ.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VIỆC DẠY HỌC TRỰC TUYẾN:

1. Hệ thống và thời gian dạy học trực tuyến:

- Hệ thống dạy học trực tuyến: sử dụng phần mềm K12online.vn kết hợp với GG MEET đảm bảo dữ liệu được đồng bộ với dữ liệu ngành giáo dục thành phố Hồ Chí Minh.

- Từ ngày 5/9/2024 đến 27/9/2024: Thực hiện việc tập huấn cho giáo viên sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến và thực hiện việc cấp tài khoản cho toàn bộ giáo viên, học sinh.

- Thời gian dạy học trực tuyến chính thức : từ ngày 01/10/2024 đến ngày 25/5/2025 theo khung kế hoạch thời gian năm học của UBND thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian xã hội trở lại điều kiện bình thường, học sinh được trực tiếp đến trường học tập.

2. Định hướng việc dạy học trực tuyến :

Khi thiết kế bài dạy, giáo viên phải xác định các vấn đề sau :

2.1 Xác định yêu cầu cơ bản việc dạy và học trực tuyến :

- Dạy học trực tuyến (E-learning) là hình thức Dạy học không trực tiếp trên lớp, được thực hiện thông qua sự trợ giúp của Internet và các phương tiện, thiết bị kỹ thuật-công nghệ. Giáo viên và học sinh có thể giao tiếp với nhau qua mạng dưới hình thức như: thảo luận trực tuyến (chat), diễn đàn (forum), hội thảo video, họp trực tuyến, sinh hoạt chuyên đề trực tuyến,...

- Hệ thống DHTT gồm: Chương trình DHTT; học liệu DHTT; bộ máy tổ chức và quản lý DHTT; hệ thống kiểm tra, đánh giá DHTT; hệ thống kỹ thuật hỗ trợ thực hiện DHTT; đội ngũ giáo viên, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý, các hệ thống văn bản quy định về công tác DHTT,...

- Áp dụng hình thức DHTT tại nhà trường là việc triển khai từng bước, phù hợp các quy định về DHTT của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và ngành Giáo dục và Đào tạo vào thực tiễn tổ chức các hoạt động dạy và học của nhà trường.

- Các phương tiện phục vụ DHTT bao gồm mạng máy tính (sử dụng các phần mềm giảng dạy trực tuyến) điện thoại thông minh và các thiết bị điện tử thông minh khác.

2.2. Xác định mục tiêu học tập:

- Mục tiêu học tập được phát biểu rõ ràng, thể hiện được năng lực người học đạt được sau khi kết thúc khóa từng đơn vị bài học.

- Các yêu cầu tiên quyết về kiến thức và kỹ năng để có thể hoàn thành tốt yêu cầu của khóa học nêu rõ từ đầu.

- Mục tiêu học tập được công bố từ đầu khóa học và mỗi đơn vị bài học, dễ dàng cho người học truy cập bất cứ lúc nào.

2.2. Xác định học liệu học tập:

- Nội dung dạy học trực tuyến chủ yếu là tóm tắt các kiến thức cơ bản của các đơn vị bài học trong tuần, chú trọng phần rèn kỹ năng thực hành cho học sinh qua từng đơn vị bài học.

- Học liệu được cung cấp đầy đủ cho học sinh dưới nhiều định dạng (văn bản, hình ảnh, âm thanh, đa phương tiện, ...), tương thích với nhiều loại thiết bị (máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng, ...) giúp người học tiếp cận và sử dụng được dễ dàng bất cứ lúc nào.

- Học liệu phải được xây dựng phục vụ cho việc củng cố và nâng cao kiến thức học tập trực tiếp, cách tiếp cận vấn đề học của môi trường khác nhau, phải khác nhau nhưng chung một mục đích cuối cùng là hoạt động tự học có hướng dẫn để hình thành kiến thức năng lực, phẩm chất.

- Tài nguyên học liệu cung cấp cho học sinh học kèm với thông tin hướng dẫn chi tiết cách thức sử dụng để đạt mục tiêu học tập.

2.3. Xác định phương pháp dạy học:

- Cần lưu ý lựa chọn các phương pháp dạy học phát huy tính chủ động học tập của học sinh để vai trò của giáo viên chỉ là người hỗ trợ, hướng dẫn còn HS chủ động và tích cực chiếm lĩnh tri thức.

- Phương pháp dạy học phải thể hiện được sự kết hợp chặt chẽ giữa mục tiêu, nội dung và hoạt động học tập.

+ Phương pháp dạy học thể hiện được sự kết hợp chặt chẽ giữa các hoạt động tự học và làm việc hợp tác nhóm.

- Với các nội dung lí thuyết đơn thuần hoặc thực hành mô phỏng sẽ phù hợp với phương pháp dạy học tập trung vào cá nhân học sinh làm việc độc lập. Còn những nội dung tìm tòi, sáng tạo cần huy động nhiều ý kiến và làm việc hợp tác thì phù hợp với phương pháp dạy học tập trung vào hoạt động nhóm.

- Phương pháp dạy học cho phép học sinh vượt các rào cản không gian và thời gian để linh hoạt thực hiện các hoạt động học tập của mình.

- Có phương án, biện pháp hỗ trợ những học sinh gặp khó khăn trong quá trình học học tập trực tuyến.

3. Tổ chức thực hiện:

3.1 Xây dựng kho học liệu số :

a) Yêu cầu của học liệu số

– Học liệu số phải được biên soạn hoặc lựa chọn phù hợp với năng lực của học sinh và hạ tầng kỹ thuật của nhà trường.

- Học liệu số chỉ được sử dụng trong mục đích dạy học, giáo dục trong nhà trường.
- Đảm bảo không vi phạm bản quyền theo quy định của pháp luật.
- Đa dạng các hình thức học liệu số như: bài giảng đa phương tiện, video, thí nghiệm mô phỏng, phần mềm tương tác,...
- Thực hiện công tác lưu trữ và xây dựng kho học liệu số.
- Đối với các học liệu số sưu tầm, giáo viên cần được sự đồng thuận cho phép sử dụng của tác giả và đảm bảo các quy định về bản quyền.
- Các phương án xây dựng học liệu số: Tự lực biên soạn học liệu số; Sưu tầm và lựa chọn học liệu số từ các nguồn học liệu số mở; Sử dụng chung học liệu số do các nhóm tổ chuyên môn thuộc Phòng GD&ĐT Thành phố Thủ Đức, Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh hoặc các nhóm chuyên môn khác biên soạn; Phối hợp với các cá nhân, tổ chức đối tác tiến hành biên soạn học liệu số.

b) Quy trình xây dựng học liệu số

- Bước 1. Xác định nhu cầu sử dụng học liệu số: Các tổ chuyên môn tiến hành rà soát thực tế nhằm xác định nhu cầu sử dụng học liệu số, gồm có: nhu cầu của học sinh và giáo viên, kế hoạch dạy học trực tuyến trên hệ thống quản lý học tập LMS; chương trình giáo dục phổ thông của môn học.
- Bước 2. Xây dựng danh mục học liệu số: Tổ trưởng chuyên môn huy động và phân công tổ viên xây dựng danh mục học liệu số theo khối lớp, theo môn học/hoạt động giáo dục/nội dung giáo dục. Quá trình xây dựng căn cứ trên nhu cầu, điều kiện cơ sở vật chất, nhân sự,... của tổ chuyên môn.
- Bước 3. Duyệt danh mục học liệu số
 - + Tổ trưởng bộ môn tổ chức thảo luận nhằm thống nhất danh mục học liệu số và kí duyệt danh mục này.
 - + Ban chuyên môn tổng hợp các danh mục học liệu số theo môn học và trình Ban giám hiệu duyệt, tiến hành lưu trữ.
- Bước 4. Xây dựng kế hoạch biên soạn và sử dụng học liệu số: Căn cứ trên danh mục học liệu số đã duyệt, tổ trưởng bộ môn xây dựng kế hoạch biên soạn và sử

dụng học liệu số trong năm học tương ứng, làm rõ các nội dung: phân công thực hiện, cơ sở vật chất, hình thức của học liệu số, chi phí thực hiện.

– Bước 5. Tổ chức thực hiện biên soạn học liệu số

+ Tổ trưởng chuyên môn huy động tổ viên, nhóm giáo viên hoặc hợp tác với các cá nhân, đơn vị bên ngoài nhà trường để tiến hành biên soạn học liệu số.

+ Ban chuyên môn theo dõi và đôn đốc các tổ chuyên môn thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo các yêu cầu và chất lượng của học liệu số.

– Bước 6. Thẩm định và duyệt học liệu số: Tổ chuyên môn thành lập các nhóm giáo viên nhằm thẩm định học liệu số. Tổ trưởng bộ môn duyệt các học liệu số đạt yêu cầu theo đề xuất của giáo viên. Công bố danh sách các học liệu số trong tổ chuyên môn và gửi báo cáo về Ban chuyên môn.

– Bước 7. Sử dụng và lưu trữ học liệu số

+ Công tác sử dụng học liệu số: Tích hợp học liệu số với các đa phương tiện nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các tiết học trên lớp; Sử dụng học liệu số trong hệ thống quản lý học tập trực tuyến LMS Vietschool.

+ Công tác lưu trữ học liệu số: Tổ chuyên môn tập hợp học liệu số, đóng gói và gửi về Ban chuyên môn ngày 26 hằng tháng. Ban chuyên môn phối hợp với nhân viên công nghệ thông tin của nhà trường để tiến hành lưu trữ theo quy định.

– Bước 8. Kiểm tra và đánh giá về biên soạn và sử dụng học liệu số

+ Ban chuyên môn phối hợp với Ban kiểm tra đánh giá thường xuyên kiểm tra đột xuất và định kì. Tổng hợp các báo cáo nhằm tham mưu Hiệu trưởng về công tác trên.

c) Số lượng học liệu số thực hiện trong năm học 2024-2025 :

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện các đơn vị bài học đưa lên kho học liệu số đạt tỉ lệ 20 % trên tổng số đơn vị bài học của năm học.

– Học liệu số : Yêu cầu đóng gói hoàn chỉnh dưới dạng bài giảng có thể đọc được trên các thiết bị di động như máy tính bảng, điện thoại di động (chuẩn HTML5), khuyến khích áp dụng các chuẩn đóng gói bài giảng (như SCORM, xAPI). Các video bài giảng, yêu cầu xuất bản theo định dạng video phổ biến như: .MOV, .MPEG-1, .MPEG-2, .MPEG4, .MP4...

3.2 Phân công nhiệm vụ các thành viên :

3.2.1 . Hiệu trưởng:

- Chỉ đạo, điều hành các hoạt động dạy học trực tuyến của nhà trường.
- Kết hợp với phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn chọn lựa phần mềm dạy trực tuyến phù hợp với điều kiện của nhà trường.
- Tổ chức phân công giáo viên dạy trực tuyến tất cả các bộ môn. Hỗ trợ và giải quyết các khó khăn của giáo viên, phụ huynh và học sinh trong thời gian học trực tuyến.
- Chỉ đạo các tổ, khối chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp trong thời gian giãn cách xã hội. Tuyệt đối không gây quá tải cho người dạy và người học.
- Chỉ đạo bộ phận công nghệ thông tin xây dựng chuyên mục “Học tập trực tuyến”, được hiện diện tại vị trí thuận lợi nhất trên giao diện trang thông tin điện tử (website) nhà trường. Cấu trúc chuyên mục theo Môn học/khối thuận tiện cho học sinh, phụ huynh truy cập. Thông báo qua các kênh liên lạc của nhà trường đến phụ huynh học sinh và học sinh về hướng dẫn học tập, quản lý, hỗ trợ con em trong việc học tập.

3.2.2. Các Phó hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến trong thời gian học sinh học tập trực tiếp tại trường , phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Xây dựng thời khóa biểu thể hiện tính chủ động của giáo viên trong việc sắp xếp dạy học trực tuyến phù hợp với kế hoạch dạy học của từng bộ môn của giáo viên.
- Tổ chức, quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên qua tiến độ thực hiện và sản phẩm học tập của học sinh.
- Tổ chức dạy học không theo cấu trúc lớp học truyền thống, hướng dẫn sự hỗ trợ lẫn nhau của giáo viên cùng một tổ trong quá trình tổ chức xây dựng, thiết kế và triển khai dạy học trực tuyến.
- Tiến hành khảo sát, thống kê tỷ lệ học sinh không có khả năng học trực tuyến và xây dựng các giải pháp cụ thể để khắc phục. Phối hợp với các tổ chức, cá nhân tạo điều kiện thuận lợi về thiết bị, kết nối mạng Internet phục vụ học tập trực tuyến cho học sinh học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh vùng sâu, vùng xa.
- Hàng tuần, tổng kết số lượng đơn vị bài học của giáo viên bộ môn và số lượng học sinh học trực tuyến, thông qua phần mềm dạy học trực tuyến. Hỗ trợ giáo viên và học sinh gặp khó khăn trong quá trình học trực tuyến.
- Báo cáo với Hiệu trưởng những khó khăn, nếu có trong quá trình tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến.

3.2.3. Tổ, Nhóm trưởng chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến của tổ, chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp hướng dẫn của văn bản 3280 đối với chương trình của khối lớp 9; văn bản 5512 đối với chương trình khối 6, 7 và 8 trong chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thống nhất trong tổ, nhóm bộ môn các chủ đề dạy học trực tuyến.

- Tổ/nhóm chuyên môn tổ chức phân công giáo viên xây dựng chủ đề dạy học trực tuyến, phương án hỗ trợ tất cả học sinh tiếp cận được quá trình học tập trực tuyến. Đôn đốc, nhắc nhở giáo viên trong tổ thiết kế nội dung học tập cho 3 đối tượng học sinh và tiếp nhận thông tin phản hồi từ cha mẹ học sinh; báo cáo kết quả thực hiện với ban lãnh đạo nhà trường để có giải pháp hỗ trợ khi có khó khăn. Khi thiết kế nội dung học tập giáo viên phải xây dựng tối thiểu 3 phương án triển khai chủ đề dạy học: *Phương án 1*: 100% học sinh có đủ điều kiện tối thiểu để tham gia học trực tuyến theo lịch sắp xếp bố trí của trường; *Phương án 2*: Một số học sinh chỉ có thể đáp ứng truy cập hệ thống khi có thể; *Phương án 3*: Một số học sinh không có điều kiện học tập trực tuyến. Học liệu học tập triển khai theo hướng hoạt động học tập và trong bất kỳ không gian học tập.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn mỗi tháng 2 lần theo quy định sau khi triển khai các chủ đề dạy học trực tuyến để bàn bạc, thống nhất trong tổ để tháo gỡ những khó khăn khi giáo viên hoặc cha mẹ học sinh gặp phải mà chưa tự giải quyết được trong quá trình hướng dẫn học sinh học tập.

- Hàng tuần, tổ trưởng chuyên môn tổng kết số lượng đơn vị bài học của tổ và có sự điều chỉnh cần thiết, phù hợp với việc điều chỉnh nội dung dạy học theo quy định hiện hành.

3.2.4. Giáo viên bộ môn:

- Xây dựng kế hoạch dạy học từng khối lớp mình phụ trách, phù hợp với các văn bản hướng dẫn khung thời gian chương trình.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án), phù hợp với yêu cầu, nội dung việc dạy học trực tuyến.

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; phối hợp đồng nghiệp xây dựng chủ đề dạy học, tài liệu điện tử phục vụ học tập, tài liệu in ấn chuyển đến học sinh không học tập trên hệ thống quản lý học tập (Internet);

- Phối hợp thường xuyên với giáo viên chủ nhiệm lớp để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp cho học sinh.

- Thường xuyên liên lạc, hướng dẫn học sinh học tập, trả lời các câu hỏi của học sinh qua các phương tiện thông tin truyền thông.

- Thực hiện kế hoạch dạy học và kiểm tra đánh giá theo thống nhất chung của tổ chuyên môn. Có điều chỉnh cho phù hợp đối với thực tế lớp mà giáo viên đang giảng dạy.

- Giáo viên bộ môn dạy học trực tuyến bảo đảm yêu cầu 1/3 thời gian dạy học các kiến thức cơ bản đã học trên lớp, 2/3 thời gian còn lại tổ chức luyện tập, thực hành cho học sinh.

3.2.5. Giáo viên chủ nhiệm:

- Thành lập Group của lớp trên nền tảng Zalo để liên kết với phụ huynh, học sinh của lớp.

- Hướng dẫn học sinh tạo địa chỉ mail, để phục vụ công tác học tập.

- Giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm thông báo đến từng học sinh và phụ huynh và thời gian học trực tuyến, kết hợp với giáo viên bộ môn, phụ huynh nhắc nhở học sinh tham gia học trực tuyến đầy đủ.

- Thường xuyên liên lạc với gia đình học sinh, để báo cáo với Hiệu trưởng những trường hợp khó khăn cần hỗ trợ của học sinh khi tham gia học trực tuyến.

3.2.6. Học sinh:

- Nắm bắt kiến thức từng đơn vị bài học và thực hiện các yêu cầu luyện tập của giáo viên bộ môn khi học trực tuyến.

- Tham gia đầy đủ thời gian học trực tuyến, theo kế hoạch thời gian của các giáo viên bộ môn.

3.2.7. Phụ huynh:

- Nắm bắt kịp thời các thông tin, yêu cầu về việc học trực tuyến của học sinh trong thời gian học sinh ở nhà tham gia học trực tuyến.

- Sắp xếp thời gian hợp lý cho học sinh học tập.

- Trang bị đường truyền Internet cho học sinh học trực tuyến, phù hợp với năng lực tài chính của gia đình.

III. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN - BÁO CÁO:

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn thầy cô báo cáo kịp thời cho TTCM để kết hợp với các Phó HT và Hiệu trưởng để kịp thời tháo gỡ các khó khăn để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ. Từng bộ phận và các cá nhân có liên quan báo cáo kịp thời theo phân công của Hiệu trưởng khi có yêu cầu của Phòng GD.

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2024-2025 của trường THCS Bình Hòa. Đề nghị các Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn triển khai kế hoạch này đến giáo viên bộ môn, các bộ phận và cá nhân liên quan tổ chức thực hiện đạt hiệu quả./.

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Nguyễn Văn Cư

Nơi nhận:

- PGD-ĐT (để b/c)
- PHT, TTCM, GV (để thực hiện)
- Lưu VT.